

**Danh sách thông báo về dự thảo và quy định có hiệu lực về an toàn thực phẩm của thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) từ ngày 21/7-20/8/2022**

1. Danh sách dự thảo lấy ý kiến góp ý

STT	Mã WTO	Quốc gia	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/EGY/137	Ai Cập	16/08/2022	Quyết định số 6 năm 2022 về giới hạn cho phép của ô nhiễm các chất hóa học trong thực phẩm.	Quyết định này điều chỉnh cách tiếp cận của Cơ quan An toàn Thực phẩm Ai Cập để quản lý các rủi ro liên quan đến chất gây ô nhiễm và xác định giới hạn tối đa của chất gây ô nhiễm hóa học trong thực phẩm nhằm mục đích kiểm soát và tuân thủ các mức ô nhiễm hóa học theo Codex và các tiêu chuẩn quốc tế có liên quan nhằm đạt được mục tiêu chính của NFSA là đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm để duy trì sức khỏe và sự an toàn của con người.
2	G/SPS/N/UKR/181	Ukraine	15/08/2022	Dự thảo Lệnh của Bộ Y tế Ukraine "Phê duyệt các yêu cầu đối với thực phẩm và thành phần thực phẩm được xử lý bằng bức xạ ion hóa".	Dự thảo Lệnh quy định việc phê duyệt các yêu cầu đối với thực phẩm và nguyên liệu thực phẩm được xử lý bằng bức xạ ion hóa. Việc thông qua dự thảo này sẽ đưa luật pháp của Ukraine liên quan đến chất lượng và an toàn thực phẩm phù hợp với luật pháp của EU và sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện Chỉ thị 1999/2/EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 22 tháng 2 năm 1999 về tính gần đúng luật của các Quốc gia thành viên liên quan đến thực phẩm và nguyên liệu thực phẩm được xử lý bằng bức xạ ion hóa và Chỉ thị 1999/3/EC của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 22 tháng 2 năm 1999 về việc thành lập một danh sách các loại thực phẩm và nguyên liệu thực phẩm được xử lý bằng bức xạ ion hóa. Do tồn tại các điều khoản liên quan đến các chi tiết cụ thể của việc ghi nhãn thực phẩm được xử lý bằng bức xạ ion hóa, dự thảo cũng được thông báo theo các yêu cầu của Hiệp định về Hàng rào Kỹ

					thuật trong Thương mại.
3	G/SPS/N/BRA/2063	Bra-xin	15/08/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1107, ngày 4 tháng 8 năm 2022	Dự thảo nghị quyết đề xuất đưa các hoạt chất A18 - abamectin, A26 - azoxystrobin, B55 - emamectin Benzoat, C03 - carbaryl, C32 - clethodim, C40 - chlorfenapyr, C55 - Hợp chất gốc đồng, B61 - beta-cyfluthrin, F49 - fludioxonil, G05.1 - glufosinate của amoni, H07 - methyl haloxyfop-p, I13 - imidacloprid, I15 - imazamoxy, L05 - lufenuron, M37 - mepiquat và T48 - thiamethoxam vào danh sách về thành phần làm sạch gia dụng cho thuốc trừ sâu Sản phẩm và chất bảo quản gỗ, được xuất bản theo Chỉ thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bra-xin
4	G/SPS/N/USA/3345	Hoa Kỳ	11/08/2022	Dung sai thuốc trừ sâu ametryn, benfluralin, bensulfuron-metyl, bentazon, bispyribac-natri, chlorpropham, diclosulam, esfenvalerate, ethoxyquin, fenpropathrin, hydramethylnon (Pyrimidinone), imazaquin, phenmedipham, pyriothiobac-natri, teflutholin-P; Đề xuất	Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ đề xuất một số tồn dư theo Đạo luật Thực phẩm, Dược phẩm và Mỹ phẩm Liên bang (FFDCA) mà Cơ quan đã xác định là cần thiết hoặc thích hợp trong quá trình xem xét đăng ký được tiến hành theo Đạo luật Thuốc trừ sâu, Thuốc diệt nấm và diệt loài gặm nhấm của Liên bang (FIFRA) đối với các thành phần hoạt tính thuốc trừ sâu được xác định trong tài liệu này
5	G/SPS/N/CAN/1450	Canada	10/08/2022	Đề xuất giới hạn dư lượng tối đa: Quiazalopfop-ethyl (PMRL2022-15)	Mục tiêu của tài liệu là thảo luận thêm về giới hạn dư lượng tối đa đã được liệt kê (MRLs) đối với quiazalopfop-ethyl được đề xuất bởi Cơ quan Quản lý Dịch hạt của Bộ Y tế Canada (PMRA). MRL Hàng nông sản thô (RAC) và / hoặc hàng đã qua chế biến (ppm) <sup>1</sup> 0,1 Cây ăn quả (nhóm cây trồng 11-09), quả có hạt (nhóm cây trồng 12-09), cây ăn quả dây leo, trừ quả kiwi lông xù (nhóm cây trồng 13-07F) 1ppm = phần triệu

6	G/SPS/N/IDN/144	Indonesia	08/08/2022	Quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Cộng hòa Indonesia số 12 năm 2022 liên quan đến việc kiểm soát an toàn thực phẩm đối với chất phóng xạ trong việc nhập khẩu thực phẩm tươi sống có nguồn gốc động vật và thực phẩm tươi sống có nguồn gốc thực vật vào Lãnh thổ của Cộng hòa Indonesia.	Quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Indonesia số 12 năm 2022 liên quan đến việc kiểm soát an toàn thực phẩm chất phóng xạ nhập đối với phẩm tươi sống khẩu thực có nguồn gốc động vật và thực vật vào lãnh thổ Indonesia có mục tiêu bảo vệ người tiêu dùng và nhằm ngăn chặn tiêu thụ thực phẩm tươi sống có nguồn gốc động vật và thực vật bị nhiễm chất phóng xạ.
7	G/SPS/N/UKR/178	Ukraine	05/08/2022	Dự thảo Nghị quyết của Nội các Bộ trưởng Ukraine "Về việc phê duyệt Quy chế đăng ký đối với các sản phẩm thuốc thú y".	Dự thảo Nghị quyết thông qua quy định đăng ký đối với sản phẩm thuốc thú y. Thủ tục đăng ký bởi Viện Thú y Quốc gia Ukraine cung cấp đánh giá khoa học. Các dịch vụ đánh giá khoa học của một sản phẩm thuốc thú y là có tính phí. Mục tiêu của dự thảo Nghị quyết là xác định thủ tục đăng ký nhà nước đối với các sản phẩm thuốc thú y và thực hiện các yêu cầu của luật pháp EU vào luật pháp Ukraine.
8	G/SPS/N/BRA/2060	Bra-xin	05/08/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1106, ngày 29 tháng 7 năm 2022	Dự thảo nghị quyết này đề xuất đưa thành phần hoạt chất A68: aminocyclopyrachlor vào danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được xuất bản bởi Chỉ thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bra-xin.
9	G/SPS/N/BRA/2059	Bra-xin	05/08/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1105, ngày 28 tháng 7 năm 2022	Dự thảo nghị quyết đề xuất đưa thành phần hoạt chất D58: doryctobracon areolatus trong danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, được công bố theo Chỉ thị quy phạm số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bra-xin.
10	G/SPS/N/CHL/730/	Chi Lê	04/08/2022	Sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật số	Theo yêu cầu của các nước thứ ba, ngày cuối cùng để lấy ý kiến về

	Add.1			209 quy định giới hạn dư lượng tối đa đối với thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm (được thông qua Nghị quyết miễn trừ số 892 năm 2020 của Bộ Y tế)	thông báo G/SPS/N/CHL/730 đã được kéo dài đến ngày 16 tháng 8 năm 2022. Mỗi quan tâm của phụ lục này: Sửa đổi ngày cuối cùng để lấy ý kiến.
11	G/SPS/N/USA/3344	Hoa Kỳ	01/08/2022	Dung sai thuốc trừ sâu isofetamid. Quy định cuối cùng	Quy định thiết lập dung sai đối với isofetamid trong nhiều loại hàng hóa.
12	G/SPS/N/TUR/127	Thổ Nhĩ Kỳ	28/07/2022	Quy định đối với thực phẩm bổ sung.	Quy định gồm: a) Danh mục các hoạt chất trong thực phẩm bổ sung; b) Thủ tục đăng ký, chấp thuận các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhập khẩu, sản xuất, chế biến và lưu hành trên thị trường; c) Nhập khẩu, sản xuất, gia công, quảng cáo, khuyến mại và lưu thông trên thị trường thực phẩm bổ sung; (d) Phê duyệt, truy xuất nguồn gốc và quy định tại cơ sở sản xuất của thực phẩm bổ sung; (e) Quy định liên quan đến việc thành lập, làm việc, nguyên tắc của Ủy ban Thực phẩm bổ sung; (f) Quy tắc ghi nhãn thực phẩm bổ sung.
13	G/SPS/N/BRA/2057	Bờ-ra-xin	28/07/2022	Pháp lệnh SDA số 624 ngày 21 tháng 7 năm 2022 – Trung cầu dân ý trong 75 (bảy mươi lăm) ngày đối với dự thảo Nghị định phê duyệt quy chế đăng ký, sử dụng, kiểm tra sản phẩm dùng trong thú y của các cơ sở liên quan và các biện pháp khác.	Trung cầu dân ý trong 75 ngày về dự thảo Nghị định phê duyệt quy chế đăng ký, sử dụng, kiểm tra sản phẩm dùng trong thú y, của các cơ sở liên quan và các biện pháp khác.
14	G/SPS/N/BRA/2056	Bờ-ra-xin	28/07/2022	Sắc lệnh SDA số 623 ngày 21 tháng 7 năm 2022 – Trung cầu dân ý trong 60 (sáu mươi) ngày	Dự thảo Pháp lệnh tổng hợp các lệnh cấm trên toàn lãnh thổ về việc sản xuất, xử lý, tiếp thị, nhập khẩu hoặc sử dụng các nguyên liệu đầu vào và các sản phẩm thú y cụ thể.

				với dự thảo Pháp lệnh tổng hợp các lệnh cấm trên toàn lãnh thổ quốc gia, sản xuất, xử lý, tiếp thị, nhập khẩu hoặc sử dụng các đầu vào đang hoạt động và sản phẩm của bác sĩ thú y sử dụng cụ thể.	
15	G/SPS/N/BRA/2055	Bờ-ra-xin	28/07/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1102, ngày 13 tháng 7 năm 2022	Dự thảo đề xuất đưa thành phần hoạt chất A67 - AFIDOPYROPENE vào danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, công bố trên Chỉ thị số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bờ-ra-xin (DOU - Diário Onking da União).
16	G/SPS/N/BRA/2054	Bờ-ra-xin	28/07/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1103, ngày 13 tháng 7 năm 2022.	Dự thảo đề xuất các hoạt chất A26 - azoxystrobin, B54 - bixafem, C38 - chlorfluazurom, C78 - citrus Sinensis, D06 - deltamethrin, D17 - diflubenzuron, E05 - ethephon, E33 - epiropidione, F49 - fludioxonil - fluopyram, G05.1 - ammonium glufosinate, M52 - mefentrifluconazole, P53 - prothioconazole, P65 - pidiflumetofen, T19 - tricyclazole, T32 - tebuconazole, và T54 - trifloxystrobin trong danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, công bố trên Chỉ thị số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bờ-ra-xin (DOU - Diário Onking da União).
17	G/SPS/N/BRA/2053	Bờ-ra-xin	28/07/2022	Dự thảo Nghị quyết số 1104, ngày 14 tháng 7 năm 2022	Dự thảo đề xuất đưa thành phần hoạt chất L07 - <i>Larrea trident</i> vào danh sách chuyên khảo về các thành phần hoạt tính cho thuốc trừ sâu, sản phẩm làm sạch gia dụng và chất bảo quản gỗ, công bố trên Chỉ thị số 103 - ngày 19 tháng 10 năm 2021 trên Công báo Bờ-ra-xin (DOU - Diário Onking da União).
18	G/SPS/N/USA/3343	Hoa Kỳ	25/07/2022	Dung sai thuốc trừ sâu spiropidion. Quy định cuối cùng	Quy định thiết lập dung sai dư lượng thuốc trừ sâu spiropidion và các chất chuyển hóa, chất phân hủy trong nhiều loại hàng hóa.

19	G/SPS/N/USA/3342	Hoa Kỳ	25/07/2022	Đơn (hồ sơ) kiến nghị nộp liên quan đến tồn dư hóa chất thuốc trừ sâu trong các loại hàng hóa khác nhau. Thông báo nộp đơn kiến nghị và yêu cầu góp ý	Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ đã nhận được một số hồ sơ kiến nghị liên quan đến yêu cầu thiết lập, sửa đổi quy định dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong các mặt hàng khác nhau.
20	G/SPS/N/JPN/1074	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Fluensulfone.
21	G/SPS/N/JPN/1073	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Fenpyroximate.
22	G/SPS/N/JPN/1072	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc thú y/Phụ gia thức ăn chăn nuôi: Nicarbazin.
23	G/SPS/N/JPN/1071	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Tetraconazole.

24	G/SPS/N/JPN/1070	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc thú y: Cloxacillin.
25	G/SPS/N/JPN/1069	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc thú y: Didecyldimethylammonium chloride.
26	G/SPS/N/JPN/1068	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc thú y: 1,2-Dichlorobenzene.
27	G/SPS/N/JPN/1067	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Etofenprox.
28	G/SPS/N/JPN/1066	Nhật Bản	25/07/2022	Sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất	Mức dư lượng tối đa (MRLs) đối với hóa chất nông nghiệp: Thuốc trừ sâu: Florasulam.

				nông nghiệp)	
29	G/SPS/N/CAN/1446	Ca-na-đa	25/07/2022	Thông báo sửa đổi danh sách các chất mang, dung môi chiết xuất được phép để mở rộng việc sử dụng một số dung môi cho chiết xuất không phải hương liệu.	Bộ Y tế Ca-na-đa đã công bố sửa đổi quy định về thực phẩm và dược phẩm và quy định về cần sa (Thực phẩm bổ sung) trên Công báo Ca-na-đa, Phần II, tạo ra khuôn khổ pháp lý khi bán các thực phẩm bổ sung ở Ca-na-đa. Bộ Y tế Ca-na-đa đã sửa đổi danh sách chất mang (hoặc dung dịch chiết xuất được phép sử dụng) để mở rộng việc sử dụng một số dung môi nhất định nhằm sản xuất chiết xuất không hương liệu, chiết xuất từ caffeine có thể được sử dụng làm thành phần trong thực phẩm bổ sung. Sửa đổi có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2022. Thông báo có mục đích thông báo công khai quyết định về vấn đề cung cấp thông tin liên hệ liên quan đến thắc mắc, phản hồi về sửa đổi.
30	G/SPS/N/KOR/758	Hàn Quốc	21/07/2022	Đề xuất sửa đổi đối tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật của thực phẩm	Các sửa đổi nhằm mục đích: 1. Thiết lập giới hạn của fumonisin trong sunsik (thức ăn hạt khô); 2. Mở rộng đối tượng quản lý đối với độc tố gây tiêu chảy; 3. Sửa đổi mức tồn dư thuốc BVTV tối đa trong nông sản (tám loại thuốc trừ sâu bao gồm Cypermethrin).
31	G/SPS/N/KOR/757	Hàn Quốc	21/07/2022	Đề xuất sửa đổi tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật của thực phẩm	Các sửa đổi nhằm mục đích: 1. Mở rộng phạm vi rà soát tạm thời đối với các sản phẩm đông lạnh; 2. Sửa đổi thông số kỹ thuật đối với sữa ong chúa; 3. Rà soát, làm rõ các sản phẩm có giới hạn độc tố nấm mốc; 4. Sửa đổi danh sách thành phần thực phẩm trong (Phụ lục 1) và (Phụ lục 2); 5. Sửa đổi và thiết lập mức dư lượng tối đa thuốc bảo vệ thực vật trong nông sản (120 loại, bao gồm Deltamethrin); 6. Rà soát và thiết lập mức dư lượng tối đa thuốc thú y trong thực phẩm; 7. Rà soát và thiết lập các mức dư lượng tối đa đối với sản phẩm



					chăn nuôi và thủy sản (thuốc trừ sâu bao gồm Indoxacarb); 8. Sửa đổi, thiết lập phương pháp thử nghiệm chung; 9. Sửa đổi một số điều khoản làm rõ việc sửa đổi của các quy định
32	G/SPS/N/EU/582	Liên minh châu Âu	21/07/2022	Dự thảo Quy định của Ủy ban sửa đổi Phụ lục II, III và V Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu về mức dư lượng canxi phosphide, cyromazine, topamezone và triflumizole tron sản phẩm nhất định	Dự thảo đề xuất MRLs đối với canxi phosphide, cyromazine, topamezone và triflumizole trong một số mặt hàng thực phẩm nhất định. MRL đối với một số mặt hàng đã được thay đổi. Mức MRLs thấp hơn được điều chỉnh lại, sau khi đã xóa các mục đích sử dụng cũ mà Liên minh cho là không được phép, hoặc các mối lo ngại liên quan đến sức khỏe con người sẽ không bị loại trừ. Một số MRL được giữ lại do liên quan đến mục đích thú y.
33	G/SPS/N/EU/581	Liên minh châu Âu	21/07/2022	Dự thảo Quy định của Ủy ban sửa đổi Phụ lục II, III, IV và V Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện và Hội đồng châu Âu liên quan đến mức dư lượng benzalkonium chloride (BAC), chlorpropham, didecyldimethylammonium chloride (DDAC), flutriafol, metazachlor, nicotine, profenofos, quizalofop-P, natri nhôm silicat, thiabendazole và triadimenol trong một số sản phẩm nhất định	Dự thảo đề xuất MRL đối với benzalkonium chloride (BAC), chlorpropham, didecyldimethylammonium chloride (DDAC), flutriafol, metazachlor, nicotine, profenofos, quizalofop-P, natri nhôm silicat, thiabendazole và triadimenol trong một số mặt hàng nhất định. MRL đối với một số mặt hàng đã được thay đổi. Mức MRLs thấp hơn được điều chỉnh lại, sau khi đã xóa các mục đích sử dụng cũ mà Liên minh không được phép, hoặc các mối lo ngại liên quan đến sức khỏe con người sẽ không bị loại trừ. Tạm thời hạ một số MRL do thay đổi của dữ liệu giám sát MRL.

## 2. Danh sách các văn bản quy định về SPS có hiệu lực

STT	Mã WTO	Quốc gia	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/UGA/147/Add.1	Uganda	11/08/2022	DUS 1600: 2021, Đặc điểm kỹ thuật - Chất làm trắng sữa, Ấn bản thứ hai	Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda DUS 1600: 2021, Đặc điểm kỹ thuật - Chất làm trắng sữa, phiên bản thứ hai, được thông báo trong G/SPS/N/UGA/147, được thông qua vào ngày 14 tháng 12 năm 2021. Tiêu chuẩn đã được thông qua của Hoa Kỳ 1600: 2021, Đặc điểm kỹ thuật - Chất làm trắng sữa, Phiên bản thứ hai, có thể được tải trực tuyến tại <a href="https://webstore.unbs.go.ug/">https://webstore.unbs.go.ug/</a> .
2	G/SPS/N/UGA/146/Add.1	Uganda	11/08/2022	DUS 2245: 2020, Yêu cầu - An toàn thực phẩm, Ấn bản đầu tiên	Dự thảo tiêu chuẩn Uganda DUS 2245: 2020, Yêu cầu - An toàn thực phẩm, phiên bản đầu tiên, được thông báo trong G/SPS/N/UGA/146, được thông qua vào ngày 14 tháng 12 năm 2021. Tiêu chuẩn đã được thông qua của Hoa Kỳ 2245: 2021, Yêu cầu - An toàn thực phẩm, có thể lấy trực tuyến tại <a href="https://webstore.unbs.go.ug/">https://webstore.unbs.go.ug/</a> .
3	G/SPS/N/CAN/1437/Add.1	Canada	05/08/2022	Thiết lập giới hạn dư lượng tối đa: Fluopyram	<p>Giới hạn dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho fluopyram được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1437 (ngày 2 tháng 5 năm 2022) đã được thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2022.</p> <p>MRL Hàng nông sản thô (RAC) và/hoặc đã qua chế biến (ppm)<sup>1</sup></p> <p>0,5 Hạt ngũ cốc (nhóm cây trồng 15), trừ gạo và ngô <sup>2,3</sup></p> <p>0,3 Hạt cải dầu (phân nhóm cây trồng 20A) (đã sửa đổi) <sup>4</sup></p> <p>0,03 Hạt cà phê</p> <p>0,02 Ngô, hạt bông ngô <sup>2</sup></p> <p>0,01 Hạt ngô ngọt cộng với lõi ngô đã bỏ vỏ <sup>2</sup></p> <p><sup>1</sup>ppm = phần triệu</p> <p><sup>2</sup> MRLs thay thế 1,5 ppm MRL đã được thiết lập cho các loại hạt ngũ cốc (nhóm cây trồng 15), ngoại trừ gạo.</p>

					<p><sup>3</sup> MRL 2,0 ppm đối với cám và mầm lúa mì đã bị thu hồi. Những mặt hàng lúa mì này hiện được quy định theo MRL hạt ngũ cốc (nhóm cây trồng 15) là 0,5 ppm.</p> <p><sup>4</sup> MRL thay thế MRL đã thiết lập là 1,8 ppm cho hạt cải dầu (phân nhóm cây trồng 20A) ( đã sửa đổi).</p>
4	G/SPS/N/CAN/1436/ Add.1	Canada	05/08/2022	Thiết lập Giới hạn dư lượng tối đa: <i>Pyraclostrobin</i>	<p>Tài liệu về giới hạn dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho <i>pyraclostrobin</i> được thông báo trong G / SPS / N / CAN / 1436 (ngày 2 tháng 5 năm 2022) đã được thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2022.</p> <p>MRL Hàng nông sản thô (RAC) và / hoặc đã qua chế biến (ppm)<sup>1</sup></p> <p>1,5 Sơ ri, quả mọng qua Trung Quốc, quả mọng qua Nhật Bản, sơn trà, ...</p> <p>0.9 Hành bó Beltsville, hoa hiên, lá hẹ tươi Trung Quốc, hành tươi, hành boa rô, tỏi tây, ...</p> <p><sup>1</sup>ppm = phần triệu</p> <p><sup>2</sup> MRL được thiết lập cho "hẹ tây" ở 0,9 ppm được sửa đổi thành "củ hẹ" để phù hợp với thuật ngữ hiện tại</p>
5	G/SPS/N/CAN/1435/ Add.1	Canada	05/08/2022	Thiết lập Giới hạn dư lượng tối đa: Topramezone	<p>Tài liệu giới hạn dư lượng tối đa (PMRL) được đề xuất cho topramezone được thông báo trong G/SPS/N/CAN/1435 (ngày 2 tháng 5 năm 2022) đã được thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2022.</p> <p>MRL Hàng nông sản thô (RAC) và / hoặc đã qua chế biến (ppm)<sup>1</sup></p> <p>0,05 Chất béo và phụ phẩm thịt của gia cầm<sup>2</sup></p> <p>0,01 Hạt cải dầu<sup>3</sup> (phân nhóm cây trồng 20A) (đã sửa đổi); trứng và thịt gia cầm<sup>2</sup></p> <p><sup>1</sup>ppm = phần triệu</p> <p><sup>2</sup>Từ gia cầm tiêu thụ thức ăn được xử lý bằng topramezone.</p> <p><sup>3</sup>Canola là một loại hạt cải dầu.</p>

6	G/SPS/N/THA/484/ Add.1	Thái Lan	03/08/2022	Thông báo của Bộ Y tế Cộng đồng có tiêu đề "Bao bì thực phẩm bằng nhựa"	Dự thảo Thông báo của Bộ Y tế Công cộng (MOPH) có tên "Bao bì thực phẩm bằng nhựa", trước đây được thông báo trong G/SPS/N/THA/484 ngày 27 tháng 1 năm 2022, đã được thông qua và xuất bản trên Công báo Hoàng gia ngày 1 tháng 6 năm 2022 dưới dạng Thông báo của Bộ Y tế Cộng đồng (Số 435). Ngày có hiệu lực: Vào ngày sau ngày đăng Công báo Chính phủ trở đi (18 tháng 6 năm 2022)
7	G/SPS/N/TPKM/585/ Add.1	Đài Loan	02/08/2022	Tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của chất phụ gia thực phẩm	Bản sửa đổi cuối cùng của Tiêu chuẩn về Đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn phụ gia thực phẩm (G/SPS/N/TPKM/585) đã có hiệu lực vào ngày 2 tháng 8 năm 2022.
8	G/SPS/N/JPN/897/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho tylvalosin được thông báo trong G/SPS/N/JPN/897 (ngày 7 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4943_00_x.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4943_00_x.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
9	G/SPS/N/JPN/896/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho trimethoprim được thông báo trong G/SPS/N/JPN/896 (ngày 7 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4944_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4944_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
10	G/SPS/N/JPN/895/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho robenidine được thông báo trong G/SPS/N/JPN/895 (ngày 7 tháng 12 năm 2021) đã

				phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4945_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4945_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
11	G/SPS/N/JPN/894/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho oxyclozanide được thông báo trong G/SPS/N/JPN/894 (ngày 7 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4946_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4946_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
12	G/SPS/N/JPN/893/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho maduramicin được thông báo trong G/SPS/N/JPN/893 (ngày 7 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4947_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4947_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
13	G/SPS/N/JPN/892/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho isoeugenol được thông báo trong G/SPS/N/JPN/892 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4948_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4948_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực

14	G/SPS/N/JPN/891/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho halofuginone được thông báo trong G/SPS/N/JPN/891 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4951_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4951_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
15	G/SPS/N/JPN/890/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho sedaxane được thông báo trong G/SPS/N/JPN/890 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4952_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4952_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
16	G/SPS/N/JPN/889/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho propargite được thông báo trong G/SPS/N/JPN/889 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) đã được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4949_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4949_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
17	G/SPS/N/JPN/888/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho metamifop được thông báo trong G/SPS/N/JPN/888 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4941_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4941_00_e.pdf</a>

					Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
18	G/SPS/N/JPN/887/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho mandipropamid được thông báo trong G/SPS/N/JPN/887 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4940_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4940_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
19	G/SPS/N/JPN/886/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho foramsulfuron được thông báo trong G/SPS/N/JPN/886 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4939_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4939_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
20	G/SPS/N/JPN/885/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho flutianil được thông báo trong G/SPS/N/JPN/885 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4937_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4937_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
21	G/SPS/N/JPN/884/ Add.1	Nhật Bản	27/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho fluazinam được thông báo trong G/SPS/N/JPN/884 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022.

				thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4936_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4936_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
22	G/SPS/N/JPN/898/ Add.1	Nhật Bản	26/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho canthaxanthin được thông báo trong G/SPS/N/JPN/898 (ngày 7 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4931_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4931_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực
23	G/SPS/N/JPN/883/ Add.1	Nhật Bản	26/07/2022	Tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm... theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (Sửa đổi tiêu chuẩn dư lượng hóa chất nông nghiệp, quy định cuối cùng)	Các giới hạn dư lượng tối đa đề xuất (MRLs) cho clethodim được thông báo trong G/SPS/N/JPN/883 (ngày 6 tháng 12 năm 2021) được thông qua và ban hành ngày 17 tháng 3 năm 2022. Các MRL được chỉ định có sẵn như sau: <a href="https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4930_00_e.pdf">https://members.wto.org/crnattachments/2022/SPS/JPN/22_4930_00_e.pdf</a> Nội dung chính của phụ lục: Thông báo quy định được thông qua, công bố hoặc có hiệu lực